

Số: **03** /2015/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **13** tháng **01** năm **2015**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, ban hành tại Quyết định số 37/2012/QĐ-UBND, ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về Khuyến nông; Thông tư số 15/2013/TT-BNNPTNT, ngày 26/02/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định thực hiện một số điều của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đối với hoạt động khuyến nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 229/TTr-SNN, ngày 12 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, ban hành tại Quyết định số 37/2012/QĐ-UBND, ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điểm c, Điểm d Khoản 2 Điều 4 như sau:

c) Đối với người hoạt động khuyến nông hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học; hỗ trợ thuê chỗ ở theo mức quy định tại Điểm a Khoản này; hỗ trợ tiền ăn theo quy định sau:

+ Hoạt động khuyến nông được tổ chức ở thành phố trực thuộc tỉnh: 50.000 đồng/người/ngày.

+ Hoạt động khuyến nông được tổ chức ở huyện, thị xã: 25.000 đồng/người/ngày.

d) Chi thù lao giảng viên:

- Giảng viên là Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sỹ khoa học, nghệ nhân cấp tỉnh; Bộ trưởng, Thứ trưởng; Bí thư, Phó Bí thư tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và UBND cấp tỉnh và tương đương: 800.000 đồng/buổi.

- Giảng viên là lãnh đạo cấp Cục, Vụ, Viện, Sở hoặc tương đương: 600.000 đồng/buổi.

- Đối tượng còn lại: 500.000 đồng/buổi.

- Trợ giảng, hướng dẫn thực hành, hướng dẫn tham quan: 300.000 đồng/buổi.

2. Sửa đổi, bổ sung Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 6 như sau:

a) Chi hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn để phổ biến và nhân rộng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất.

- Mô hình sản xuất nông nghiệp trình diễn: Ở các địa bàn đặc biệt khó khăn được hỗ trợ 100% chi phí mua giống và các vật tư thiết yếu (bao gồm: các loại phân bón, hóa chất, thức ăn gia súc, thức ăn thủy sản); ở các địa bàn còn lại được hỗ trợ 100% chi phí mua giống và 50% chi phí mua vật tư thiết yếu, cụ thể:

+ Mô hình trình diễn cây trồng hàng năm được hỗ trợ chi phí mua giống và các vật tư thiết yếu theo quy định với mức hỗ trợ tối đa 400 triệu đồng/mô hình/năm và 30 triệu đồng/hộ;

+ Mô hình trình diễn cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả và cây lâm nghiệp được hỗ trợ chi phí mua giống và các vật tư thiết yếu theo quy định với mức hỗ trợ tối đa 600 triệu đồng/mô hình/năm và 50 triệu đồng/hộ;

+ Mô hình trình diễn chăn nuôi được hỗ trợ chi phí mua giống và các vật tư thiết yếu theo quy định với mức hỗ trợ tối đa 700 triệu đồng/mô hình/năm và 50 triệu đồng/hộ;

+ Mô hình trình diễn nuôi trồng thủy sản được hỗ trợ chi phí mua giống và các vật tư thiết yếu theo quy định với mức hỗ trợ tối đa 800 triệu đồng/mô hình/năm và 100 triệu đồng/hộ.

- Mô hình cơ giới hóa nông nghiệp, bảo quản chế biến và ngành nghề nông thôn được hỗ trợ chi phí mua công cụ, máy cơ khí, thiết bị; ở các địa bàn đặc biệt khó khăn được hỗ trợ 100% chi phí nhưng tối đa không quá 150 triệu đồng/mô hình, ở địa bàn còn lại hỗ trợ tối đa 75% chi phí nhưng không quá 125 triệu đồng/mô hình.

- Mô hình ứng dụng công nghệ cao hỗ trợ tối đa 30% tổng kinh phí thực hiện mô hình nhưng không quá 200 triệu đồng/mô hình.

- Mô hình tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh tổng hợp nông nghiệp hiệu quả và bền vững: hỗ trợ tối đa không quá 30 triệu đồng/mô hình.

c) Chi triển khai mô hình trình diễn: Tập huấn cho người tham gia mô hình, hội thảo, tổng kết mô hình và chi khác (nếu có). Mức chi hỗ trợ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy định này, trong đó mức chi hỗ trợ tiền ăn cho người tham gia không quá 25.000 đồng/người/ngày.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh tổ chức

triển khai thực hiện Quyết định này. Định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh; thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *Real*

- Như điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- Website Chính phủ;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTKN Quốc gia;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Đài PT-TH tỉnh, Website tỉnh, Công báo tỉnh;
- Các phòng: NC, TCTM, NN&MT;
- Lưu: VT, NN&MT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Dhãm Ênuôi